

NGHỊ LUẬN VỀ MỘT Ý KIẾN BÀN VỀ VĂN HỌC

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Có kĩ năng nêu luận điểm và vận dụng tổng hợp các thao tác nghị luận trong bài văn nghị luận.

– Biết làm bài văn nghị luận về một ý kiến bàn về văn học.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Nghị luận về một ý kiến bàn về văn học là một dạng của bài nghị luận văn học mà nội dung là bình luận, phân tích một ý kiến bàn về văn học. Ý kiến đó có thể là một nhận định về văn học, một danh ngôn về văn học. Chẳng hạn như : "Văn học là nhân học" ; "Thơ ca không thể không có cái tôi" ; "Văn chương là cửa sổ của tâm hồn" ; "Nhà văn là chiến sĩ" ; "Nay ở trong thơ nên có thép" ; "Chờ bao nhiêu đạo thuyền không khẳm - Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà",... Cũng có thể là một ý kiến nhận định về một hình tượng, một tác phẩm hay một phong cách, trào lưu văn học nào đó. Ví dụ : Hoài Thanh nhận định "Truyện Kiều là một tiếng kêu thương", Xuân Diệu nói "Thơ Hồ Chí Minh là thứ thơ giản dị nhưng rất phong phú",...

b) Nghị luận về một ý kiến bàn về văn học là bài nghị luận yêu cầu HS trước hết biết giải thích đúng đắn nội dung một ý kiến bàn về văn học và sau đó biết nhận định, đánh giá ý kiến ấy.

2. Về phương pháp

Đây là bài lí thuyết, nhưng thực hiện dưới hình thức thực hành. GV nêu Đề 1 cho HS trao đổi, nêu luận điểm, lập dàn ý, sau đó tổng kết các yêu cầu của một bài nghị luận về một ý kiến bàn về văn học. Các yêu cầu đó là : Thứ nhất, phải hiểu đúng, toàn diện nội dung và tinh thần của ý kiến được trích dẫn để nghị luận ; thứ hai, dựa vào hiểu biết của mình về văn học mà nhận xét ý kiến được nêu ra. Nhận xét có thể cho là đúng, tán thành, có thể cho là sâu sắc, hoặc có khía cạnh cần bàn thêm, nhưng phải có phân tích, dẫn chứng, chứng minh,

có lập luận. Bài làm phải đủ các phần, ý kiến cần phải đúng về lô gích, ví dụ phân tích có sức thuyết phục. Bài viết phải lưu loát, văn có hình ảnh.

Sau khi tổng kết, tiếp tục thực hành các bài tập còn lại.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

Hoạt động 1. Tìm hiểu đề, tìm ý và lập dàn ý cho Đề 1.

1. *Tìm hiểu đề* : nhận thức rõ yêu cầu của đề

GV nêu đề bài và đặt câu hỏi tìm hiểu đề. Yêu cầu tìm hiểu đề : Nêu rõ ý kiến của nhà văn M. Goóc-ki và yêu cầu của đề ra. Xem *Gợi ý* trong SGK. Vì ý kiến của Goóc-ki rất cô đúc cho nên cần *cụ thể hoá* để hiểu nhà văn thực sự muốn nói gì. Thế nào là tình cảm mãnh liệt ? Tình cảm mãnh liệt là của ai ? Câu trả lời có thể là nhà văn, nhưng trong ngữ cảnh chỉ có thể là nhân vật có tình cảm mãnh liệt, muốn thực hiện một nhu cầu nào đó, không thể trì hoãn được mới tạo ra kịch tính.

Đề yêu cầu vận dụng sự hiểu biết về các trích đoạn kịch đã học để chứng minh ý kiến của nhà văn. Điều này yêu cầu HS phân tích lại các đoạn kịch đã học, xem có đúng là có tình cảm mãnh liệt theo nghĩa vừa nêu ở trên hay không.

Những điểm này, GV nêu vấn đề cho HS thảo luận rồi chốt lại các yêu cầu tìm hiểu đề đối với đề bài.

2. *Tìm ý*

Đây là khâu giải quyết các yêu cầu tìm hiểu đề ở trên, kết hợp với nêu các ý cần thiết để làm bài. GV có thể cho HS thảo luận.

a) Giải thích câu nói của M. Goóc-ki : Câu nói đó nêu lên vấn đề gì ? Thực chất tình cảm mãnh liệt ở đây là gì ? Tình cảm đó của ai ? Thế nào là mãnh liệt ? Có thể hiểu, tình cảm mãnh liệt là tình cảm thúc đẩy con người sẵn sàng thực hiện ý muốn, không sợ xung đột, va chạm hoặc nguy hiểm. Những tình cảm như thế mới tạo thành kịch được.

b) Vận dụng đoạn kịch đã học để chứng minh. Phân tích lại các đoạn kịch ấy xem có đúng là tình cảm mãnh liệt không ? Rô-mê-ô dám bất chấp nguy hiểm để yêu một người con gái thuộc dòng họ thù địch với dòng họ mình, tình cảm như vậy có mãnh liệt không ? Nếu Rô-mê-ô sợ hãi và chùn bước thì có tạo thành kịch được không ?

Vũ Như Tô nếu từ chối dựng Cửu Trùng Đài hoặc rồi sau biết sợ hãi chạy trốn quân lính phản loạn thì có tạo thành kịch được không ?

c) Như vậy, các đoạn kịch chứng minh ý kiến của Goóc-ki là đúng và sâu sắc.

3. Lập dàn ý

GV nêu vấn đề cho tất cả HS viết dàn ý ra giấy hoặc vào vở. Sau đó gọi một số HS đọc dàn ý của mình, các HS khác góp ý. GV chốt lại một dàn ý hợp lí.

Hoạt động 2. Tìm hiểu đề, tìm ý và lập dàn ý cho một trong các Đề 2, 3, 4. Ở đây chọn Đề 2 làm ví dụ.

1. *Tìm hiểu đề* : Đề yêu cầu nhận xét một ý kiến của Nguyễn Đình Thi về thơ trên cơ sở hiểu biết các bài thơ đã học. Để làm được bài này, HS phải :

- Hiểu rõ nội dung ý kiến của Nguyễn Đình Thi ;
- Hiểu biết về thơ ca qua các bài thơ đã học ;
- Biết nêu nhận xét và lập luận chứng minh cho nhận xét của mình.

GV nêu câu hỏi và gợi ý cho HS trả lời đúng yêu cầu.

2. *Tìm hiểu nội dung ý kiến của Nguyễn Đình Thi*

Ý kiến của Nguyễn Đình Thi nhằm khẳng định : " Tư tưởng của thơ nằm ngay trong cảm xúc, tình tự", nghĩa là không phải tư tưởng trừu tượng như khái niệm triết học, nghị luận mà nằm ngay trong cảm xúc, dưới hình thức, hình tượng, chi tiết.

3. *Nêu nhận xét*

Muốn nêu nhận xét thì trước hết phải có hiểu biết về thơ ca. GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận. Ai cũng biết thơ ca là cảm xúc, mà trong cảm xúc có tư tưởng. Cảm xúc trong thơ thể hiện ở hình ảnh, chi tiết, tình cảm, thái độ. Xuân Diệu nói : "Tôi muốn tắt nắng đi - Cho màu đừng nhạt mất - Tôi muốn buộc gió lại - Cho hương đừng bay đi". "Muốn tắt nắng", "muốn buộc gió" là cảm xúc, vì đó là việc phi lí, không thể làm được. Cảm xúc ấy thể hiện nỗi lo sợ hương sắc tàn phai và dự cảm về tuổi trẻ ngắn ngủi, hạnh phúc chóng tàn, khát vọng muốn níu giữ tuổi xuân và hưởng thụ trọn vẹn. Nếu nói "hương sắc chóng phai" thì không có gì là thơ cả. Nguyễn Đình Thi có câu thơ : "Cỏ mòn thơm mãi dấu chân em" thể hiện cảm xúc về người yêu. "Thơm mãi" là cảm xúc, bởi chẳng có gì có thể thơm mãi. Nhưng cảm xúc về hương thơm dấu chân người yêu lưu giữ trong lối cỏ mòn ấy lại thể hiện tư tưởng về tình yêu đậm thắm, chung thủy.

Như thế, ý kiến của Nguyễn Đình Thi rất chính xác. HS có thể nêu thêm các ví dụ khác để khẳng định ý kiến đó.

Có những câu thơ nêu sự việc nhưng thiếu cảm xúc. Ví dụ bài thơ *Việt Bắc* của Tố Hữu rất hay, nhưng lại có mấy câu thơ :

*Điều quân chiến dịch Thu đông,
Nông thôn phát động, giao thông mở đường.
Giữ đê, phòng hạn, thu lương,
Gửi dao miễn ngược, thêm trường các khu.*

Những câu này nặng về kể việc, cảm xúc có phần mờ nhạt, tuy tư tưởng rất rõ, nhưng lại gấn vè, vì ít chất thơ.

Như thế là nêu hai dẫn chứng về hai mặt thuận và nghịch để khẳng định ý kiến của Nguyễn Đình Thi là chính xác.

4. *Lập dàn ý* : GV nêu câu hỏi để HS xây dựng dàn ý.

a) Mở bài : Giới thiệu ý kiến của Nguyễn Đình Thi về thơ.

b) Thân bài :

– Phân tích nội dung ý kiến của Nguyễn Đình Thi.

– Nhận xét : đó là ý kiến đúng.

Phân tích ví dụ, chứng minh.

– Chứng minh rằng nếu thiếu cảm xúc thì thiếu chất thơ.

Phân tích ví dụ, chứng minh.

c) Kết bài :

Trong thơ ca, tư tưởng thấm nhuần trong cảm xúc.

Hoạt động 3. Luyện tập củng cố

Hoạt động này nhằm củng cố cách làm bài nghị luận về một ý kiến bàn về văn học. Tùy theo thời lượng mà luyện tập các đề còn lại. Mức độ thực hiện không chi tiết như *Hoạt động 1* và *2*, chỉ cần HS hiểu được yêu cầu tìm hiểu đề, biết triển khai tìm ý, lập dàn ý là được. Nếu hết thời gian thì GV chốt lại các ý chính sau đây :

– Khi làm văn nghị luận về một ý kiến bàn về văn học thì trước hết phải tiến hành giải thích nội dung ý kiến đó theo từng mặt. Sau đó, nêu nhận xét, đánh giá đối với ý kiến ấy.

– Lập luận, nêu luận cứ chứng minh cho ý kiến của mình.

– Bài làm cần có dàn bài mạch lạc.